

Số: 79/2024/QĐST-DS

M, ngày 16 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Út N - Sinh năm: 1982, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre - Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn Út N.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Văn D - Sinh năm: 1989, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (Hợp đồng ủy quyền được Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre chứng thực ngày 21/8/2024).

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L - Sinh năm: 1972; địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Út N - Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn Út N số tiền mua thức ăn chăn nuôi vệt còn nợ là 105.000.000VNĐ (một trăm lẻ năm triệu đồng), ghi nhận ông Nguyễn Văn Út N - Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn Út N không yêu cầu trả tiền lãi.

2.2) Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3) Về án phí:

2.3.1. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn Út N - Đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Văn Út N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.750.000VNĐ (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006619 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

2.3.2. Ông Nguyễn Văn L tự nguyện nhận chịu 2.625.000VNĐ (hai triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

Nguyễn Văn Nguyên